

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2018/HS-ST

Ngày: 24/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Nga.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tươi** - Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương.

2. Ông **Nguyễn Mạnh Tuấn** - Giảng viên trường Đại học Hải Dương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Bốn**- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà **Đinh Thu Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018. Tại nhà văn hóa khu 4 phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 139/2018/TL-STHS ngày 27/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Tạ Ngọc K- Sinh năm 1989.

ĐKKHKT: Số 18/150 đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.
Chỗ ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; bố đẻ: Ông Tạ Ngọc Ch (đã chết); Mẹ đẻ: Bà Lê Thị Th, sinh năm: 1966. Gia đình có 02 chị em, K là con thứ hai. Vợ: Chị Đồng Thị H, sinh năm: 1992. Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền sự: Quyết định số 03 ngày 10/3/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 10/3/2017 (chấp hành xong ngày 10/6/2017).

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Văn H; Địa chỉ: Thôn Kh, xã N, thành phố H, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

2. Anh Trần Văn Đ; địa chỉ: Khu 3, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11h15' ngày 08/6/2018, tại trước cửa khách sạn Thịnh Phát khu 21 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC 47) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang Tạ Ngọc K đang cất giấu trái phép trong tay phải 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. K khai nhận là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Đinh Văn H ở thôn Khánh Hội, xã Nam Đồng và anh Trần Văn Đ ở khu 3 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Tạ Ngọc K có sử dụng chất ma túy tổng hợp. Khoảng 10h40' ngày 08/6/2018, K đi ra khu vực ngã sáu thành phố Hải Dương mua được 01 túi ma túy tổng hợp của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 300.000đ rồi cầm trên tay phải thuê anh Đinh Văn H điều khiển xe taxi chở đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11h15' cùng ngày, khi đến trước cửa khách sạn Thịnh Phát khu 21, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, K xuống xe thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trên tay phải K 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, trước sự chứng kiến của anh Đinh Văn H và anh Trần Văn Đ.

Tại kết luận giám định số 395/KLGD-PC54 ngày 10/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Tạ Ngọc K gửi đến giám định có khối lượng là 0,428gam, là loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 148/CT-VKSTPHD ngày 26/7/2018, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Tạ Ngọc K “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố Tạ Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt Tạ Ngọc K từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,249 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Tạ Ngọc K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h15’ ngày 08/6/2018, tại trước cửa khách sạn Thịnh Phát, khu 21, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, Tạ Ngọc K đang cất giấu trái phép trong người 0,428gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC 47) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,428 gam Methamphetamine để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với nhằm thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi có 01 tiền sự tại Quyết định số 03 ngày 10/3/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi quyết định áp

dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường với hình thức cai nghiện tại gia đình thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 10/3/2017. Sau khi chấp hành xong ngày 10/6/2017 bị cáo không tích cực cai nghiện để từ bỏ ma túy mà chỉ thời gian không lâu lại mua ma túy về sử dụng. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng khó tiếp thu sự giáo dục và coi thường pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật nhưng với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Đối với 0,249gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 395/KLGD- PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo luật định.

[7] Trong vụ án này anh Đinh Văn H không biết K cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho K nên không có căn cứ xử lý.

[8] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Tạ Ngọc K **16 (mười sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 08/6/2018.

2. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,249 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 395/KLGD - PC54 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Tạ Ngọc K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Nga